

BÁO CÁO

**Sơ kết Phong trào thi đua “Tỉnh Bình Định
chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025**

Kính gửi: Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương

Thực hiện Văn bản số 2919/BTĐKT-P III ngày 20/9/2023 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc sơ kết triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; Qua thời gian tổ chức thực hiện phong trào thi đua giai đoạn 2021 - 2023, UBND tỉnh Bình Định báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình

Bình Định là tỉnh duyên hải Nam Trung bộ, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Lãnh thổ của tỉnh trải dài 110 km theo hướng Bắc - Nam, diện tích tự nhiên: 6.071,3 km²; phía Bắc giáp tỉnh Quảng Ngãi, phía Nam giáp tỉnh Phú Yên, phía Tây giáp tỉnh Gia Lai, phía Đông giáp biển Đông. Bình Định được đánh giá là có vị trí chiến lược hết sức quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, được xem là một trong những cửa ngõ ra biển của các tỉnh Tây Nguyên và vùng nam Lào, đông bắc Campuchia và Thái Lan. Tỉnh có 11 đơn vị hành chính gồm 08 huyện, 02 thị xã và 01 thành phố. Tỉnh Bình Định có dân tộc Kinh (chiếm 98%), ngoài ra còn có các dân tộc khác cùng sinh sống trên địa bàn, trong đó chủ yếu là 3 dân tộc Chăm, Ba Na và Hrê sinh sống ở các huyện miền núi và trung du; dân số trên 1.529.020 người, cách thủ đô Hà Nội 1.065km, cách TP.Hồ Chí Minh 686km. Với Sân bay Phù Cát thuận tiện việc đi lại giữa Bình Định với thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội.

2. Thuận lợi

Bình Định đang đầu tư mạnh về kết cấu hạ tầng: Giao thông, thủy lợi, nước sạch, điện lưới quốc gia, bưu chính, viễn thông... đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách ưu đãi thu hút đầu tư, khai thác hiệu quả các khu kinh tế, khu công nghiệp, phát triển mạnh công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản, sản xuất vật liệu xây dựng, công nghiệp khai khoáng, may mặc, giày da; chú trọng phát triển các ngành nghề sản xuất hàng tiểu thủ công nghiệp xuất khẩu. Các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội được quan tâm đẩy mạnh đầu tư và từng bước được xã hội hóa, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện, nâng cao, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn - xã hội trên địa bàn tỉnh ổn định.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND và Trưởng Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 -

2025, cùng với sự nỗ lực, quyết tâm của cả hệ thống chính trị các cấp từ tỉnh đến địa phương, đặc biệt là sự đồng tình, hưởng ứng và tham gia tích cực của mọi tầng lớp nhân dân, Phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh.

3. Khó khăn

- Năm 2021, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu; tỉnh Bình Định đối mặt với đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ 4 gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đời sống của đại bộ phận người dân. Từ đó, ảnh hưởng phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh.

- Đời sống nhân dân khu vực nông thôn của tỉnh còn nhiều khó khăn, nhất là 03 huyện nghèo thuộc diện 30a. Các xã còn lại xuất phát điểm để xây dựng nông thôn mới ở các xã còn ở mức thấp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đổi mới phương thức sản xuất trong nông nghiệp còn chậm, phổ biến vẫn là sản xuất nhỏ lẻ, phân tán, năng suất, chất lượng, giá trị thấp.

- Cơ sở hạ tầng phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế nói chung còn hạn chế, cần nhiều nguồn lực đầu tư như: Giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt, điện, trường học, cơ sở vật chất văn hóa... Trong khi đa phần người dân còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư của nhà nước, sự tự nguyện tham gia đóng góp của người dân còn hạn chế.

- Thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp theo loại hình sản xuất và mở rộng quy mô, loại hình và quy mô sản xuất tuy đã được củng cố và nâng lên nhưng sản xuất nhỏ vẫn còn phổ biến, thể hiện loại hình sản xuất hộ nhỏ lẻ, manh mún chiếm tỷ trọng lớn. Các hợp tác xã nông nghiệp chưa thực sự thích nghi với cơ chế, tình hình mới, hiệu quả sản xuất kinh doanh chưa cao. Số lượng các doanh nghiệp hoạt động trong nông nghiệp chưa nhiều và phần lớn có quy mô nhỏ.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA “CẢ NƯỚC CHUNG SỨC XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI” GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Để chỉ đạo xuyên suốt phong trào thi đua, Tỉnh ủy Bình Định đã ban hành Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 14/5/2021 về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025. Bên cạnh đó, HĐND tỉnh đã ban hành 05 Nghị quyết về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh¹ để thực hiện.

¹ Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 Ban hành Quy định cơ chế huy động nguồn lực và lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Ban hành Chương trình thực hiện Chương trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 29/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 Ban hành Quy

2. Xây dựng, ban hành các cơ chế chính sách về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

a) Ban hành cơ chế chính sách thực hiện

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 16/7/2022 về Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; đồng thời ban hành 26 văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn của UBND tỉnh và 23 văn bản hướng dẫn của các sở, ngành (*Phụ lục 1 đính kèm*).

*** Về thành lập bộ máy:**

- Đối với cấp tỉnh: Ban hành Quyết định số 1877/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025; trong đó: Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh làm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban gồm: Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh; ngoài ra, có 3 cơ quan thường trực và cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo, trong đó: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo về CTMTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tỉnh đã ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo² và kiện toàn Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025³.

- Đối với cấp huyện: UBND các huyện, thị xã, thành phố đã thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia và kiện toàn Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện.

- Cấp xã: UBND các xã xây dựng nông thôn mới của tỉnh đã kiện toàn Ban Quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp xã và Ban phát triển thôn.

b) Ban hành Văn bản triển khai Phong trào thi đua

Thực hiện Quyết định số 587/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025 và Hướng dẫn số 2358/HD-BTĐKT ngày 31/8/2022 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc khen thưởng thành tích trong Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2164/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 về Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Tỉnh Bình Định chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Văn bản số 7315/UBND-NC ngày 02/12/2022 về khen thưởng thành tích trong phong trào thi đua “Tỉnh Bình Định chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025.

định mức hỗ trợ một số nội dung chi theo quy định tại Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025.

² Quyết định số 185/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh Bình Định.

³ Quyết định số 3200/QĐ-CTUBND ngày 3/10/2022 của UBND tỉnh.

Việc ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành, văn bản hướng dẫn cũng như các chính sách hỗ trợ triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh là cơ sở pháp lý, điều kiện rất quan trọng để triển khai thực hiện hiệu quả trong thời gian qua. Các quy định, hướng dẫn về nội dung, đối tượng, phạm vi, mức hỗ trợ làm cơ sở để các ngành, các cấp ở địa phương áp dụng, triển khai thực hiện đảm bảo đúng pháp luật hiện hành của Nhà nước. Cơ chế quản lý, điều hành chung được thống nhất từ Trung ương đến địa phương tạo hành lang thông suốt trong quá trình triển khai thực hiện ở cấp cơ sở, đem lại hiệu quả cao nhất trong triển khai thực hiện.

c) Công tác triển khai Phong trào thi đua

- Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện Phong trào thi đua đã được các cấp, các ngành quan tâm với nhiều hình thức đa dạng, như: Thông qua hệ thống phát thanh, truyền hình, báo chí, mạng xã hội, các phương tiện pano, áp phích... Qua đó phát huy tốt hiệu quả trong tuyên truyền, vận động tham gia và điều hành công việc; góp phần tạo sức lan tỏa sâu rộng của Phong trào thi đua. Đồng thời, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh đã phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định, Báo Nông nghiệp Việt Nam, Bản tin sản xuất thị trường nông lâm thủy sản, Cổng thông tin điện tử xây dựng nông thôn mới của tỉnh... để tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các nội dung, nhiệm vụ nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, phản ánh tình hình triển khai thực hiện tại các địa phương, tâm tư nguyện vọng của người dân, các mô hình tiêu biểu, các cá nhân, tập thể điển hình trong xây dựng nông thôn mới.

- Tổ chức 15 lớp tập huấn với 700 lượt cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới tham dự ở các cấp huyện, xã, thôn và cán bộ HTX theo Chương trình khung của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành, gồm: Cơ chế quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới các cấp; việc đánh giá, công nhận và thu hồi quyết định công nhận nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Phát triển sản phẩm OCOP và các sản phẩm chủ lực của địa phương; Xây dựng cảnh quan và bảo vệ môi trường nông thôn, Phát triển HTX.... Đồng thời, tổ chức cho các địa phương tham gia 03 đợt tập huấn nông thôn mới do trung ương tổ chức; tổ chức 01 chuyên học tập chuyển học tập, trao đổi kinh nghiệm về xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu và mỗi xã một sản phẩm ở tỉnh Hà Tĩnh; 01 chuyên học tập kinh nghiệm về thành lập và hoạt động của Tổ Khuyến nông cộng đồng theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại các tỉnh Kiên Giang và Tiền Giang.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các hội đoàn thể tỉnh và các sở, ban, ngành đã chủ động phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền gắn với các nội dung chuyên đề phù hợp với từng địa phương, đối tượng, từng tiêu chí phụ trách; tập trung nêu cao vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, góp phần vận động nhân dân tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, vận động đã góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội, sự quan tâm, tích cực hưởng ứng của người dân thực hiện.

d) Các Phong trào thi đua đã được hưởng ứng trên địa bàn tỉnh

- Chương trình Mỗi xã một sản phẩm: UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025⁴. Đồng thời, hàng năm tổ chức đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP của tỉnh, dự kiến trong năm 2023, công nhận 151 sản phẩm đạt hạng OCOP (trong đó, có 20 sản phẩm đánh giá công nhận lại); bao gồm: 141 sản phẩm OCOP hạng 3 sao và 10 sản phẩm OCOP hạng 4 sao. Dự kiến lũy kế đến cuối tháng 12/2023, toàn tỉnh có 348 sản phẩm đạt hạng OCOP, trong đó: 302 sản phẩm đạt hạng OCOP 3 sao (chiếm tỷ lệ 86,78%), 46 sản phẩm đạt hạng 4 sao (chiếm tỷ lệ 13,2%).

- Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới: UBND tỉnh đăng ký gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT đề xuất triển khai 04 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thực hiện trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025⁵.

- Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt mô hình du lịch gắn với sản xuất nông nghiệp tại Làng hoa Bình Lâm, xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tại Quyết định số 1386/QĐ-BNN-VPĐP ngày 06/4/2023.

- Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025: Chọn xã Phước Quang, huyện Tuy Phước xây dựng thí điểm xã nông thôn mới thông minh theo văn bản số 3445/BNN-VPĐP ngày 29/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn tạm thời về triển khai xây dựng mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử.

- Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: Lồng ghép các nội dung, nhiệm vụ trong xây dựng nông thôn mới vào các Kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện⁶.

- Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 03/11/2022 về thực hiện Chương nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh trật tự trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

⁴ Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 16/6/2023 của UBND tỉnh.

⁵ Gồm: (i) Mô hình phát triển sản phẩm OCOP gắn với phát triển dịch vụ sản xuất theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh Bình Định; (ii) Mô hình ứng dụng khoa học công nghệ trong nhân giống cây Nha đam sạch bệnh và xây dựng mô hình sản xuất chuyên canh cây Nha đam liên kết theo chuỗi giá trị phục vụ phát triển vùng nguyên liệu tại tỉnh Bình Định; (iii) Xây dựng chuỗi liên kết nghiên cứu, trồng, chế biến và sản xuất các sản phẩm thương mại từ dược liệu tại huyện An Lão, tỉnh Bình Định; (iv) Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong chăn nuôi hươu sao lấy nhung liên kết theo chuỗi giá trị tại các huyện miền núi tỉnh Bình Định.

⁶ Gồm: Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 01/8/2022 về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường và dự toán kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường 03 năm 2023-2025 tỉnh Bình Định; Kế hoạch 146/KH-UBND ngày 25/10/2022 về triển khai thực hiện Đề án “Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2022-2030”; Quyết định số 1655/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh.

3. Kết quả Phong trào thi đua “Tỉnh Bình Định chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2023

a) Kết quả đạt được trong Phong trào thi đua

Giai đoạn 2021 - 2022 có 11 xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, 17 xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Dự kiến đến cuối năm 2023 có thêm 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và 02 huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Lũy kế đến hết năm 2023, toàn tỉnh có 90/111 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 81,1%; có 24/90 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt tỷ lệ 26,7%; 01/90 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (đạt tỷ lệ 1,1%). Đến nay có 05/11 đơn vị cấp huyện (An Nhơn, Hoài Nhơn, Quy Nhơn, Tuy Phước, Phù Cát) được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới, dự kiến cuối năm 2023 có 02 huyện: Tây Sơn, Phù Mỹ đề nghị Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, tỷ lệ 63,63%.

- Về công tác cân đối ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực, quản lý, sử dụng nguồn lực thực hiện như sau:

+ Vốn ngân sách Trung ương: Tỉnh Bình Định được ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình từ năm 2021-2023 là: 319.963 triệu đồng (vốn ĐTPT: 242.120 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 77.843 triệu đồng).

+ Vốn ngân sách tỉnh: Tổng vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện Chương trình từ năm 2021-2023: 146.862 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển: 134.268 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 12.594 triệu đồng).

+ Vốn ngân sách huyện, thị xã, thành phố khoảng 1.187.270 triệu đồng.

- Ngoài ra, vốn huy động nguồn lực khác như: Nguồn vốn tín dụng: Vốn các tổ chức tín dụng huy động để cho vay các đối tượng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để thực hiện các nội dung, hoạt động từ năm 2021-2023 là 37.927 tỷ đồng; vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác (bê tông giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương): khoảng 474,7 tỷ đồng; vốn huy động đóng góp của người dân và cộng đồng ước khoảng 71,162 tỷ đồng; vốn doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác khoảng 10,050 tỷ đồng.

b) Kết quả thực hiện các nội dung thành phần (theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025)

* ***Nội dung thành phần số 1:*** Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch.

Các địa phương đã và đang tiến hành rà soát, điều chỉnh, lập mới và triển khai thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã. Đến cuối năm 2023, có 93/111 xã hoàn thành tiêu chí về quy hoạch, đạt tỷ lệ 83,8%.

* ***Nội dung thành phần số 2:*** Phát triển hạ tầng KT-XH, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền.

Đầu tư hoàn thiện và nâng cao hệ thống hạ tầng kinh tế xã hội nông thôn; trong đó:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình bê tông giao thông nông thôn giai đoạn 2021-2025, các cơ chế hỗ trợ phát triển giao thông nông thôn của các địa phương, hệ thống hạ tầng giao thông của tỉnh đã có bước phát triển mạnh góp phần rất lớn phục vụ phát triển kinh tế xã hội khu vực nông thôn. Đến cuối năm 2023, có 95/111 xã (đạt tỷ lệ 85,6%) đạt tiêu chí Giao thông (mục tiêu đến năm 2025 có 98% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 2 về giao thông).

- Tiếp tục triển khai hiệu quả chính sách kiên cố hóa kênh mương của tỉnh giai đoạn 2021-2025; phát huy hiệu quả các công trình, dự án thủy lợi trên địa bàn tỉnh. Đến cuối năm 2023, có 102/111 xã (đạt tỷ lệ 91,9%) đạt tiêu chí thủy lợi và phòng, chống thiên tai (mục tiêu đến năm 2025 có 98% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai).

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí về hạ tầng nông thôn, như điện, trường học, cơ sở vật chất văn hóa, cơ sở hạ tầng thương mại... Kết quả đến cuối năm 2023, có 107/111 xã (đạt tỷ lệ 96,4%) đạt tiêu chí Điện (mục tiêu đến năm 2025 có 98% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 4 về điện); có 91/111 xã (đạt tỷ lệ 81,9%) đạt chỉ trường học (mục tiêu đến năm 2025 có 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 5 về trường học); có 90/111 xã (đạt tỷ lệ 81,1%) đạt chỉ số 6 về cơ sở vật chất văn hóa (mục tiêu đến năm 2025 có 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa); có 105/111 xã (đạt tỷ lệ 94,6%) đạt tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (mục tiêu đến năm 2025 có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn); có 104/111 xã (đạt tỷ lệ 93,7%) đạt tiêu chí Thông tin và Truyền thông (mục tiêu đến năm 2025 có 97% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông).

*** Nội dung thành phần số 3:** Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững.

Kết quả đến cuối năm 2023, có 88/111 xã (đạt tỷ lệ 79,3%) đạt tiêu chí về thu nhập (mục tiêu đến năm 2025 có 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 10 về thu nhập); có 102 xã (đạt tỷ lệ 91,9%) đạt tiêu chí về lao động (mục tiêu đến năm 2025 là 95% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 12 về lao động); có 91 xã (đạt tỷ lệ 81,9%) đạt tiêu chí Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn (mục tiêu đến năm 2025 là 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn).

*** Nội dung thành phần số 4:** Giảm nghèo bền vững, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

Thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình MTQG phát triển Kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Đến cuối năm 2023, toàn tỉnh có 101 xã (đạt tỷ lệ 90,9%) đạt tiêu chí về Nghèo đa chiều (mục tiêu đến năm 2025 có 90%

số xã đạt chuẩn tiêu chí số 11 về nghèo đa chiều, vượt mục tiêu đề ra).

Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở, xóa nhà tạm, dột nát; nâng cao chất lượng nhà ở dân cư: Kết quả đến cuối năm 2023, có 102 xã (đạt tỷ lệ 91,9%) đạt tiêu chí về Nhà ở dân cư (mục tiêu đến năm 2025 có 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư, vượt mục tiêu đề ra).

*** Nội dung thành phần số 5:** Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn.

Không ngừng nâng cao chất lượng về giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe cho người dân nông thôn. Kết quả đến cuối năm 2023, có 104 xã (đạt tỷ lệ 93,7%) đạt tiêu chí Giáo dục và Đào tạo (mục tiêu đến năm 2025 có 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 14 về giáo dục và đào tạo, vượt mục tiêu đề ra); có 101 xã (đạt tỷ lệ 90,9%) đạt tiêu chí về Y tế (mục tiêu đến năm 2025 có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 15 về y tế).

*** Nội dung thành phần số 6:** Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh” tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện, đạt kết quả khá tích cực. Đến cuối năm 2023, có 103 xã (đạt tỷ lệ 92,8%) đạt tiêu chí về văn hóa (mục tiêu đến năm 2025 có 80% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 16 về văn hóa, vượt mục tiêu đề ra).

*** Nội dung thành phần số 7:** Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam.

Giai đoạn này, các địa phương chú trọng chỉnh trang xây dựng cảnh quan nông thôn, triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng môi trường nông thôn, đặc biệt là tại các xã thực hiện xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu của giai đoạn 2021-2025. Kết quả, đến cuối năm 2023, có 87 xã (đạt tỷ lệ 78,4%) đạt tiêu chí về Môi trường và An toàn thực phẩm (mục tiêu đến năm 2025 có 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm).

*** Nội dung thành phần số 8:** Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong nông thôn mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng nông thôn mới thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được triển khai và tổ chức thực hiện; Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được tăng cường thực hiện có hiệu quả; nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của người dân đã được nâng lên; các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tiếp tục được các địa phương đặc biệt quan tâm. Kết quả đến cuối năm 2023 có 105 xã (đạt tỷ lệ 94,6%) đạt tiêu chí về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (mục tiêu đến năm 2025 có

100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật).

*** Nội dung thành phần số 9:** Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới.

Hàng năm, Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp đã tổ chức triển khai Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; thực hiện hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng nông thôn mới. Đồng thời phát huy vai trò của các tổ chức chính trị xã hội tham gia xây dựng nông thôn mới, như: (i) Hội Phụ nữ tỉnh với mô hình “Phân loại rác tại hộ gia đình”, (ii) Hội Nông dân tỉnh với Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự, 5 cùng”. (iii) Tỉnh đoàn với phong trào “Thanh niên khởi nghiệp góp phần xây dựng nông thôn mới”, triển khai có hiệu quả các hoạt động thuộc Chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng nông thôn mới.

*** Nội dung thành phần số 10:** Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn.

Kết quả đến cuối năm 2023, có 107 xã (96,4%) đạt tiêu chí về Quốc phòng và An ninh (mục tiêu đến năm 2025 có 99% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 19 về quốc phòng và an ninh).

*** Nội dung thành phần số 11:** Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới.

Ngay từ đầu năm, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá Chương trình và định kỳ hàng tháng, quý phối hợp với các sở, ngành liên quan của tỉnh kiểm tra tại các địa phương. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về Chương trình; tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết Phụ lục 2 đính kèm)

4. Công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến

Qua 03 năm triển khai thực hiện, Phong trào thi đua “Tỉnh Bình Định chung sức xây dựng nông thôn mới” đã trở thành phong trào trọng tâm, nòng cốt trong các phong trào thi đua yêu nước của tỉnh và thực sự đi vào cuộc sống, có sức lan tỏa sâu rộng, huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính trị, sự vào cuộc của các cấp, các ngành, cùng với sự hưởng ứng tích cực của đông đảo người dân đã chung tay, góp sức xây dựng nông thôn mới. Phong trào thi đua tiếp tục đạt những kết quả bước đầu góp phần hoàn thành thắng lợi Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Đến nay, các cơ quan, đơn vị và cá nhân đã có những hoạt động thiết thực góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của địa phương và của tỉnh trong giai đoạn 2021 - 2023.

- Về tập thể điển hình như: Hội Phụ nữ tỉnh đã tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho hội viên, phụ nữ và người dân, như: Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” được các cấp Hội cụ thể hoá thành những hoạt động thiết thực.

Ngoài ra, Hội đã tổ chức các hoạt động tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong công tác bảo vệ môi trường, hưởng ứng phong trào “Chống rác thải nhựa”, tích cực hưởng ứng Chương trình trồng mới 1 tỷ cây xanh, phát động “Mỗi cơ sở Hội - một công trình cây xanh, xây dựng các “Tuyến đường hoa do phụ nữ chăm sóc”, mô hình “Phân loại rác tại nguồn”, hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình mái ấm tình thương..... Bên cạnh đó, Hội còn tổ chức cuộc thi “Phụ nữ khởi nghiệp sáng tạo, xây dựng các mô hình trong xây dựng NTM; tổ chức các buổi truyền thông sân khấu hóa về “Phụ nữ gắn sản phẩm OCOP với kinh tế số và phát triển xanh”⁷; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã ra quân giúp dân xây dựng nông thôn mới tại xã Vĩnh An, huyện Tây Sơn; Tỉnh đoàn đã lồng ghép các hoạt động xây dựng nông thôn mới trong các văn bản tổ chức các hoạt động cao điểm hàng năm; song song đó, tích cực và chủ động chỉ đạo các cấp bộ Đoàn trong tỉnh thực hiện 3.636 công trình, phần việc thanh niên xây dựng nông thôn mới như: làm mới, tu sửa, phát quang đường giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng, vận động nhân dân làm cột cờ, hàng rào, thấp sáng đường quê, làng, làm mới, sửa chữa nhà văn hoá, xây dựng nhà nhân ái, trường học, bảo vệ môi trường..., góp phần thay đổi diện mạo nông thôn, góp phần đưa các xã từng bước đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Triển khai thực hiện phong trào thi đua: “Tỉnh Bình Định chung sức xây dựng nông thôn mới” gắn với triển khai thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, nhân rộng các mô hình mới giúp nhân dân phát triển kinh tế, góp nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn, vận động nhân dân tích cực tham gia hiến đất, cây lâu năm, tiền công lao động tu bổ sửa chữa đường giao thông nông thôn, kiên cố hóa kênh mương, góp phần thay đổi bộ mặt nông thôn miền núi và đô thị. Phối hợp thực hiện các phong trào tham gia bảo vệ môi trường, chấp hành pháp luật, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, phát huy tính dân chủ, tích cực tham gia giám sát phản biện xã hội xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch vững mạnh; Hội Nông dân tỉnh đã khai xây dựng 06 mô hình điểm về phân loại và xử lý chất thải sinh hoạt tại hộ gia đình với 520 hội viên nông dân tham gia tại các huyện Tây Sơn, Tuy Phước, Phù Cát, Phù Mỹ và thị xã Hoài Nhơn; 02 mô hình “Bóng mát đường quê” tại xã Ân Đức, xã Ân Tường Đông (Hoài Ân), xã Hoài Phú (thị xã Hoài Nhơn), có 200 hội viên nông dân tham gia. Cùng với việc xây dựng và nhân rộng các mô hình phân loại và xử lý chất thải sinh hoạt tại hộ gia đình, các cấp Hội Nông dân trong tỉnh đã tổ chức và phối hợp tổ chức 1.250 buổi ra quân dọn vệ sinh môi trường, trồng hàng nghìn cây xanh, trồng hoa trên các tuyến đường nông dân tự quản, trong khuôn viên, nhà văn hóa thôn, khu phố nhằm tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp; xây dựng trên 3.500 bể chứa rác thải, bao bì, thuốc BVTV ngoài đồng ruộng; hơn 20.000 hố rác thải gia đình....

- Xã Nhơn An, thị xã An Nhơn đã hoàn thành 19/19 tiêu chí nâng cao năm 2022, có nhiều thay đổi vượt bậc, kinh tế tăng trưởng khá: thu nhập bình quân đầu

⁷ Triển khai xây dựng 16 công trình “Tuyến đường hoa do phụ nữ chăm sóc”, xây dựng 01 đường mai vàng tại Nhơn An, tặng Nhơn châu 130 cây tạo cảnh quan, tổ chức 11 điểm truyền thông sân khấu hóa bảo vệ môi trường, tổ chức cuộc thi “Phụ nữ khởi nghiệp sáng tạo, xây dựng các mô hình trong xây dựng NTM, nổi bật như: 389 công trình “Con đường hoa do phụ nữ chăm”; xây dựng 213 mô hình “Phân loại rác tại hộ gia đình”; 271 đoạn đường/tuyến đường; tổ chức các buổi truyền thông sân khấu hóa về “Phụ nữ gắn sản phẩm OCOP với kinh tế số và phát triển xanh”, hỗ trợ kinh phí xây dựng 02 mái ấm tình thương tại Vĩnh Thuận trị giá 100 triệu đồng....

người năm 2022 xã đạt 58,71 triệu đồng/người/năm. Tổng nguồn vốn đầu tư xây dựng NTM nâng cao hơn 86,22 tỷ đồng; xã Phước Quang, huyện Tuy Phước: Năm 2022, đã vận động được 150 hộ dân tự nguyện hiến 1.500 m² đất lúa để làm đường giao thông nông thôn; nhân dân đã tham gia góp phần chỉnh trang vườn nhà, tường rào, công ngõ, công trình vệ sinh. Hiện nay, đang tập trung mọi nguồn lực để triển khai xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu cuối năm 2023. Xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn: nhiều cơ sở kinh doanh du lịch và hộ gia đình phát triển các mô hình du lịch cộng đồng như: mô hình Homestay, các mô hình du lịch giải trí như đưa khách ra đảo lặn ngắm san hô; cắm trại đêm, câu mực đêm, mô hình con đường thuyền thúng làng chài Nhơn Hải... và xây dựng tour du lịch khép kín, góp phần nâng cao đời sống thu nhập của người dân....

- Về cá nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng Lạc, thôn Định Thái, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Thạnh đã tích cực hiến đất, cây, ngày công xây dựng các công trình công cộng của địa phương trị giá tiền 173 triệu đồng, năm 2022 sản phẩm dầu phộng của gia đình đã được UBND tỉnh công nhận là sản phẩm OCOP đạt 3 sao; năm 2023, gia đình tiếp tục đăng ký sản phẩm dầu mè tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP; ông Tô Vũ Thành Tín, nông dân thôn Vạn Hội 1, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, nuôi mô hình chim trĩ và mật ong dú, tổng thu nhập sau khi trừ chi phí là 1,8 tỷ đồng/năm. Sản phẩm đã được UBND tỉnh công nhận là OCOP đạt 3 sao năm 2022... Ông Trịnh Minh Bình, Chủ tịch UBND xã Cát Minh, huyện Phù Cát, chỉ đạo tập trung mọi nguồn lực thực hiện hoàn thành xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021, hiện nay đang chỉ đạo xây dựng mô hình nuôi tôm công nghệ cao ở thôn Đức Phổ 1 là 10 ha, mô hình nuôi ốc hương thôn Đức Phổ 1,2 là 29 ha, mô hình thủy, hải sản 05 ha, phấn đấu thu nhập bình quân đầu người đạt 66,5 triệu đồng/năm và xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu vào cuối năm 2024....

Ngoài ra, với sự phối hợp chặt chẽ của UBND các huyện, thị xã, thành phố với các sở, ban, ngành, và các tổ chức chính trị - xã hội khác trên toàn tỉnh trong việc xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu phù hợp với từng địa bàn và đối tượng dân cư, đã huy động mọi nguồn lực tích cực tham gia, đóng góp trí tuệ, công sức, phát huy nội lực, tăng cường đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa trong xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, lắng nghe, tập hợp ý kiến nhân dân; tuyên truyền, vận động củng cố, tăng cường sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân để chung sức xây dựng nông thôn mới hỗ trợ từng xã, huyện phấn đấu hoàn thành sớm hoặc đúng theo kế hoạch, có chất lượng các chỉ tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

5. Về khen thưởng thành tích xây dựng nông thôn mới

Nhằm biểu dương, khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong sơ kết phong trào xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025, Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 32 tập thể và 44 cá nhân có thành tích nổi trội để khen thưởng sơ kết phong trào thi đua tỉnh Bình Định chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

6. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Phong trào

Nhằm triển khai đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đề ra,

hàng năm, UBND tỉnh đã thành lập 04 Tổ công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Chương trình MTQG tại các địa phương nhằm kiểm tra, đánh giá, đôn đốc tiến độ thực hiện và kịp thời tháo gỡ khó khăn, tồn tại, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nội dung các chương trình MTQG tại các địa phương thụ hưởng.

Định kỳ hàng tháng, quý, năm, UBND tỉnh yêu cầu các chủ đầu tư báo cáo tình hình thực hiện và tiến độ giải ngân các công trình, dự án, nội dung hoạt động của Chương trình để Ban Chỉ đạo tỉnh xem xét chỉ đạo, điều hành, đôn đốc thực hiện chương trình.

Các sở, ngành liên quan được phân công theo dõi, phụ trách các tiêu chí xây dựng nông thôn mới thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các xã rà soát, đánh giá và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các tiêu chí nông thôn mới được giao phụ trách. Hàng năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thành lập Đoàn giám sát thực hiện giám sát việc huy động sức dân, sử dụng kinh phí, cơ sở vật chất do nhân dân đóng góp tham gia xây dựng nông thôn mới tại các xã đăng ký thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung

a) Ưu điểm

- Được sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh triển khai thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp xã, các cấp, các ngành đã chủ động đề xuất, hướng dẫn, hỗ trợ, bố trí kinh phí đối ứng của địa phương, lồng ghép các chương trình, đề án và các chương trình được triển khai góp phần huy động được nhiều nguồn lực để thực hiện.

- Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 tiếp tục là nền tảng, căn bản, làm thay đổi diện mạo nông thôn: Hạ tầng KTXH tiếp tục được đầu tư cải tạo, nâng cấp và làm mới tương đối đồng bộ; nhiều mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả được nhân rộng; môi trường nông thôn được cải thiện theo hướng sáng - xanh - sạch - đẹp; hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; an toàn, an ninh, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn được ổn định.

- Mục tiêu hoàn thành xây dựng nông thôn mới tiếp tục được các địa phương xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội hàng năm. Phần lớn ngân sách huyện, xã đầu tư trên địa bàn nông thôn đều ưu tiên tập trung hỗ trợ để hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới. Các chỉ tiêu về đích nông thôn mới hàng năm đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra.

b) Những khó khăn, hạn chế

- Giai đoạn hiện nay, hầu hết các xã xây dựng nông thôn mới tập trung ưu tiên chú trọng phong trào thi đua đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng; các nội dung về phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ môi trường chưa được quan tâm nên chưa phát triển đồng bộ.

- Công tác xóa đói giảm nghèo tại các xã vùng đặc biệt khó khăn, các xã thuộc diện 30a chưa tìm ra biện pháp hữu hiệu nên tỷ lệ hộ nghèo còn cao; công tác đào tạo nghề và chuyển đổi cơ cấu lao động nông thôn còn chậm dẫn đến tiến độ thực hiện các tiêu chí chưa đạt.

- Bộ máy giúp việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 còn nhiều bất cập, chưa được quy định rõ ràng, cụ thể từ trung ương đến cơ sở, đã làm cho đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh, huyện, xã giai đoạn 2021-2025 có nhiều thay đổi, kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực nên hiệu quả công việc chưa cao.

2. Nguyên nhân của hạn chế

a) Khách quan

- Các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương nhiều, nhưng ban hành còn chậm, chưa cụ thể, rõ ràng.

- Việc giao kế hoạch vốn triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương còn chậm. Đến tháng 05/2022, Trung ương chính thức giao kế hoạch vốn và đến tháng 08/2022 tỉnh giao chính thức và về địa phương sau khi thông qua HĐND cấp huyện thì khoảng tháng 10/2022 mới bắt đầu triển khai thực hiện.

- Việc lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện đầu tư gặp nhiều khó khăn do tính chất đặc thù của mỗi chương trình có quy định cụ thể về nội dung, đối tượng và địa bàn thực hiện.

b) Chủ quan

- Một số Bộ, ngành trung ương chậm ban hành hướng dẫn thực hiện các tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí nông thôn mới.

- Chương trình có rất nhiều nội dung thành phần, tiêu chí, chỉ tiêu, gây lúng túng trong triển khai và các sở, ngành, địa phương, nhất là cán bộ cấp cơ sở cần có thời gian tìm hiểu, nghiên cứu và triển khai.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới, nhất là cán bộ phụ trách nông thôn mới ở xã thường xuyên thay đổi, phải phụ trách công tác ở nhiều lĩnh vực (nông nghiệp, địa chính, nông thôn mới...) nên gặp nhiều khó khăn trong việc tham mưu, triển khai thực hiện.

3. Biện pháp, giải pháp nâng cao chất lượng Phong trào thi đua trong thời gian tới

a) Biện pháp cụ thể

- Đến cuối năm 2023, toàn tỉnh có 90/111 xã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 81,1%; có 24/90 xã đạt chuẩn nông thôn mới được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt tỷ lệ 26,7%; có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Có 07/11 đơn vị cấp huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới, đạt tỷ lệ 63,63% (mục tiêu đến 2025 có 7/11 đơn vị cấp huyện).

- Năm 2024: Phần đầu có thêm 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Năm 2025: Phần đầu có thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Tỉnh Bình Định có 85% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (tương đương 94/111 xã); trong đó, có 40% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (tương đương 37/94 xã đạt chuẩn) và 10% xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (tương đương 09/94 xã đạt chuẩn); Phần đầu có 07/11 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới và 01 huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao. Phần đầu có 60% số thôn, làng (sau đây gọi là thôn) thuộc các xã đặc biệt khó khăn khu vực vùng núi được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo các tiêu chí nông thôn mới do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

b) Giải pháp trọng tâm cần tập trung thực hiện trong giai đoạn 2023-2025

- Triển khai thực hiện có hiệu quả 11 nội dung thành phần của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tỉnh Bình Định, gồm: Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; huyện thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Đồng thời, xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện của tỉnh để triển khai hiệu quả các Chương trình chuyên đề phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Tỉnh Bình Định chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, giai đoạn 2021-2026”; “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”; trong đó, huy động sự vào cuộc Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị xã hội các cấp trong xây dựng nông thôn mới. Tăng cường nâng cao vai trò, trách nhiệm cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là vai trò người đứng đầu trong xây dựng nông thôn mới. Các sở, ngành của tỉnh đưa vào chương trình công tác hàng năm các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; xác định nội dung xây dựng nông thôn mới phải trở thành nhiệm vụ chính trị của địa phương và các cơ quan có liên quan.

- Tiếp tục triển khai thực hiện một số cơ chế chính sách đặc thù hỗ trợ thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh theo hướng nâng cao chất lượng, đi vào chiều sâu và bền vững. Huy động tối đa nguồn lực của địa phương để triển khai Chương trình; thực hiện lồng ghép hiệu quả nguồn vốn của 03 chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn để hỗ trợ các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao, huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình giai đoạn 2021-2015.

4. Những khó khăn, vướng mắc trong triển khai Phong trào thi đua

- Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 quy định một số nội dung chưa sát với thực tế, như: Tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa; tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa

táng,...; Tiêu chí văn hóa quy định Trung tâm văn hóa - thể thao xã tách biệt với khu hành chính xã, trong khi giai đoạn 2016 -2020 phần lớn các xã có trung tâm văn hóa - thể thao gắn liền với khu hành chính xã; Tỷ lệ tăng hàng năm của tiêu chí thu nhập là rất cao (bình quân mỗi năm tăng thêm 05 triệu đồng/người) thách thức lớn cho các địa phương duy trì đạt chuẩn tiêu chí thu nhập trong xây dựng nông thôn mới.

- Nguồn lực của trung ương, tỉnh bố trí cho Chương trình thấp, chưa đáp ứng nhu cầu của các địa phương. Trong khi đó, bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 quy định cao hơn, các xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn này hầu hết là các xã khó khăn, cần nhiều nguồn lực hỗ trợ từ ngân sách cấp trên.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Trung ương

- Xem xét quy định về cơ cấu, vị trí, chức năng, nhiệm vụ Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh để có cơ sở thực hiện đồng bộ trên cả nước.

- Xem xét tăng nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 cho các địa phương, trong đó có tỉnh Bình Định, ít nhất bằng với giai đoạn 2016 - 2020 (*giai đoạn 2021 - 2025 ngân sách trung ương hỗ trợ tỉnh Bình Định chỉ bằng 50% so với giai đoạn 2016 - 2020*).

2. Đối với các Bộ, ngành liên quan

Có hướng dẫn cụ thể và quy định lộ trình áp dụng thực hiện các tiêu chí nông thôn mới cho phù hợp, vì một số tiêu chí chưa thể áp dụng đánh giá tại thời điểm hiện tại, như: Tiêu chí Y tế; Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng...

Trên đây là báo cáo sơ kết Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương để theo dõi tổng hợp./. 

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Ban TĐ-KT Trung ương;
- Bộ NN và PTNT;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- Cục trưởng, phó Cục TN&DHMT;
- Sở Nội vụ (Ban TĐKT);
- Sở Nông nghiệp – PTNT;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K2.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục I

DANH MỤC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
(Kèm theo Báo cáo số /BC – UBND ngày tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh)

STT	Cơ quan ban hành	Loại VB/Số, ký hiệu	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Ghi chú
I. VĂN BẢN UBND TỈNH BAN HÀNH					
1	UBND tỉnh	Quyết định số 2468/QĐ-UBND	09/08/2022	Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025	
2	UBND tỉnh	Quyết định số 48/2022/QĐ-UBND	08/08/2022	Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 – 2025	
3	UBND tỉnh	Quyết định số 2224/QĐ-UBND	16/7/2022	Ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 – 2025.	
4	UBND tỉnh	Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND	08/08/2022	Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ xã xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025	
5	UBND tỉnh	Quyết định số 90/2022/QĐ-UBND	28/12/2022	Ban hành Quy định mức hỗ trợ một số nội dung chi theo quy định tại Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025	
6	UBND tỉnh	Quyết định số 2190/QĐ-UBND	16/6/2023	Ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025	
7	UBND tỉnh	Quyết định số 2197/QĐ-UBND	16/6/2023	Ban hành Bộ tiêu chí nông thôn mới cấp thôn (làng) trên địa bàn các xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025	

8	UBND tỉnh	Quyết định số 646/QĐ-UBND	02/03/2022	Phân bổ nguồn kinh phí ngân sách tỉnh năm 2022 hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh	
9	UBND tỉnh	Quyết định số 1372/QĐ-UBND	27/4/2022	Ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ Tăng cường năng lực cho thanh niên phục vụ công tác xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh	
10	UBND tỉnh	Quyết định số 1520/QĐ-UBND	14/05/2022	Phân bổ nguồn kinh phí ngân sách tỉnh năm 2022 hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh	
11	UBND tỉnh	Quyết định số 2012/QĐ-UBND	24/6/2022	Phê duyệt Kế hoạch các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trong năm 2022 trên địa bàn tỉnh.	
12	UBND tỉnh	Quyết định số 2124/QĐ-UBND	07/07/2022	Hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh cho xã Canh Hiền, huyện Văn Canh thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022	
13	UBND tỉnh	Quyết định số 2164/QĐ-UBND	11/7/2022	Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua Tỉnh Bình Định chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	
14	UBND tỉnh	Quyết định số 2468/QĐ-UBND	09/08/2022	Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025	
15	UBND tỉnh	Quyết định số 2990/QĐ-UBND	15/9/2022	Ban hành Kế hoạch truyền thông phục vụ Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định	
16	UBND tỉnh	Quyết định số 3200/QĐ-CTUBND	3/10/2022	Phê duyệt Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025	
17	UBND tỉnh	Quyết định số 3202/QĐ-UBND	03/10/2022	Phê duyệt phân bổ chi tiết vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương năm 2022 hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh	
18	UBND tỉnh	Quyết định số 3361/QĐ-UBND	14/10/2022	Phân bổ chi tiết nguồn kinh phí sự nghiệp vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022	

19	UBND tỉnh	Kế hoạch số 153/KH-UBND	03/11/2022	Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định	
20	UBND tỉnh	Văn bản số 7373/UBND-KT	6/12/2022	Hướng dẫn triển khai một số chương trình chuyên đề thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	
21	UBND tỉnh	Kế hoạch số 4421/QĐ-UBND	26/12/2022	Ban hành Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ làm công tác XDNTM các cấp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh	
22	UBND tỉnh	Quyết định số 737/QĐ-UBND	13/03/2023	Phê duyệt phân bổ chi tiết kinh phí vốn đối ứng ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023	
23	UBND tỉnh	Quyết định số 1762/QĐ-UBND	22/05/2023	Phê duyệt điều chỉnh nội dung thành phần thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới từ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách Trung ương năm 2022 của huyện An Lão	
24	UBND tỉnh	Quyết định số 1949/QĐ-UBND	02/6/2023	Về việc phân khai chi tiết nguồn vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương hỗ trợ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 theo các nội dung thành phần	
25	UBND tỉnh	Kế hoạch số 116/KH-UBND	16/6/2023	Phê duyệt Kế hoạch Phát triển sản phẩm OCOP tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025 thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm	
26	UBND tỉnh	Quyết định số 3057/QĐ-UBND	17/8/2023	Ban hành Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới và huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025	
27	UBND tỉnh	Quyết định số 1635/QĐ-UBND	16/05/2023	Kế hoạch các xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và huyện đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh	
28	UBND tỉnh	Quyết định số 3624/QĐ-UBND	02/10/2023	Ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn các xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 – 2025	
29	UBND tỉnh	Quyết định số 2190/QĐ-UBND	16/06/2023	Ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025	

30	UBND tỉnh	Kế hoạch số 149/KH-UBND	31/08/2023	Ban hành Kế hoạch thực hiện và nguồn vốn đầu tư xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023- 2025 các xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh.	
II. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CỦA SỞ, NGÀNH					
1	Văn phòng UBND tỉnh	Văn bản số 476/VPUBND-KSTT	31/8/2022	Hướng dẫn tiêu chí số 15.1, 15.2, 15.3 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025	
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn bản số 1422/SKHĐT-KTN	12/7/2022	V/v đề xuất danh mục công trình đầu tư thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới kế hoạch năm 2022	
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn bản số 2038/SKHĐT-KTN	3/10/2022	V/v kiểm tra, rà soát, đánh giá thực trạng Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025	
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn bản số 2268/SKHĐT-KTN	26/10/2022	V/v đôn đốc đẩy mạnh việc giải ngân vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022	
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn bản số 2415/SKHĐT-KTN	9/11/2022	V/v xây dựng kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách TW giai đoạn 2023 – 2025 và kế hoạch 2023 của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn bản số 482/SKHĐT-KTN	09/03/2023	V/v hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình thẩm định nợ đọng xây dựng cơ bản đối với các xã đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2022	
7	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Văn bản số 2220/SNN-NTM	26/8/2022	Hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025 thuộc nhiệm vụ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
8	Sở Xây dựng	Văn bản số 2043/SXD-QHKT	01/8/2022	Hướng dẫn Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025 và thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trên địa bàn tỉnh	

9	Sở Giáo dục và Đào tạo	Văn bản số 1768/SGDDT-KHTC	05/08/2022	Hướng dẫn đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí về giáo dục và đào tạo đối với các xã xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh BĐ	
10	Sở Văn hóa và Thể thao	Hướng dẫn số 1277/HD-SVHTT	08/08/2022	Hướng dẫn thực hiện Tiêu chí số 6,16 Bộ tiêu chí xã NTM và tiêu chí số 06 bộ tiêu chí xã NTM nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025	
11	Sở Tài nguyên và Môi trường	Văn bản số 1503/STNMT-CCBVM	10/06/2022	Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm, Tiêu chí chất lượng môi trường sống trong xây dựng NTM các cấp	
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	Văn bản số 2132/STNMT-CCBVM	12/8/2022	Hướng dẫn thực hiện Tiêu chí môi trường thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao	
13	Sở Y tế	Văn bản số 3138/SYT-NVY	, 6/9/2022	Hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí, quốc gia về xã nông thôn mới/xã nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới/huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế	
14	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Văn bản số 1633/SLĐTBXH-VLGDNN	14/6/2022	Hướng dẫn thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc lĩnh vực lao động, xã hội trong bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	
15	Hội LHPN tỉnh	Hướng dẫn số 10/HD-BTV	24/6/2022	Hướng dẫn thực hiện tiêu chí 17.8 thuộc tc 17 về môi trường và an toàn thực phẩm trong Bộ tiêu chí quốc gia về NTM gđ 2021-2025 gắn với triển khai Cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch" trên địa bàn tỉnh Bình Định	
16	Sở Công thương	Văn bản số 1221/SCT-QLTM	02/8/2022	Hướng dẫn tiêu chí và thủ tục hồ sơ thẩm định, đánh giá, công nhận đối với Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025	
17	Sở Du lịch	Văn bản số 864/SDL-QHPTTNDL	9/8/2022	Hướng dẫn tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao	

18	Sở Giao thông - Vận tải	Văn bản số 1250/SGTVT-GT	15/8/2022	Hướng dẫn đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí giao thông thuộc bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/xã nông thôn mới nâng cao và huyện NTM/huyện NTM nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025	
19	Sở Tư pháp	Văn bản số 842/STP-PBGDPL&TDTHPL	18/8/2022	Hướng dẫn tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí xã NTM và xã NTM nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025	
20	Bộ CHQS tỉnh	Văn bản số 2462/BCH-CT	21/10/2022	Hướng dẫn thực hiện tiêu chí 19.1 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM và Nội dung 02 thuộc Nội dung thành phần số 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025	
21	Cục Thống kê	Văn bản số 602/CTK-XH	06/07/2022	Hướng dẫn quy trình thu thập, tổng hợp và tính toán Tiêu chí về thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn các xã thuộc CTMTQG XDNTM giai đoạn 2021-2025	
22	Sở Nội vụ	Văn bản số 1306/SNV-XDCQ&CTTN	05/08/2022	Hướng dẫn đánh giá kết quả thực hiện Tiêu chí số 18.1, 18.2, 18.3 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới	
23	Công an tỉnh	Hướng dẫn số 1759/HD-CAT-PV05	12/7/2022	Hướng dẫn trình tự thủ tục, hồ sơ minh chứng kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu về an ninh, trật tự đối với xã NTM, xã NTM nâng cao, huyện NTM, huyện NTM nâng cao trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025	

Phụ lục II
KẾT QUẢ THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHỈ QUỐC GIA VỀ NÔNG THÔN MỚI

(Kèm theo Báo cáo số /BC – UBND ngày tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh
Bình Định)

TT	Tên tiêu chí	Mục tiêu đến 2025 theo QĐ số 263/QĐ- TTg (%)	Tỉnh Bình Định		DHNTB	Cả nước
			Số xã	Tỷ lệ (%)	(%)	(%)
1	Quy hoạch	100	93	83,8	84,9	91,5
2	Giao thông	98	95	85,6	86,3	81,6
3	Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	98	102	91,9	94,1	97,2
4	Điện	98	107	96,4	94,6	94,6
5	Trường học	90	91	82,0	78,5	83,1
6	Cơ sở vật chất văn hóa	90	90	81,1	81,8	81,1
7	Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	100	105	94,6	95,9	95,5
8	Thông tin và truyền thông	97	104	93,7	96	92,6
9	Nhà ở dân cư	90	102	91,9	83,2	85,3
10	Thu nhập	90	88	79,3	71,8	78,2
11	Nghèo đa chiều	90	101	91,0	73	78,2
12	Lao động	90	102	91,9	90,5	91,2
13	Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn	100	91	82,0	77,3	82,7
14	Giáo dục và Đào tạo	90	104	93,7	91,8	94,4
15	Y tế	100	101	91,0	82,3	87
16	Văn hóa	80	103	92,8	95,1	93,2
17	Môi trường và an toàn thực phẩm	90	87	78,4	75,4	78,3
18	Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật	100	105	94,6	85,8	91
19	Quốc phòng và An ninh	99	107	96,4	94,4	95,6